

Số: /KH-CTK

Bình Phước, ngày 05 tháng 4 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Phương án điều tra Năng suất, sản lượng cây nông nghiệp năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Thực hiện Phương án điều tra năng suất, sản lượng cây nông nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 274/QĐ-TCTK ngày 07/3/2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê. Cục Thống kê tỉnh Bình Phước xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Phương án điều tra năng suất, sản lượng cây nông nghiệp năm 2023 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU ĐIỀU TRA

##### 1. Mục đích điều tra

Điều tra năng suất, sản lượng cây nông nghiệp là cuộc điều tra thuộc Chương trình điều tra thống kê quốc gia được thực hiện nhằm mục đích thu thập thông tin về tình hình sản xuất thuộc lĩnh vực trồng trọt phục vụ tính toán các chỉ tiêu thống kê cấp quốc gia, cấp tỉnh của ngành trồng trọt; đáp ứng yêu cầu quản lý, lập kế hoạch, quy hoạch, hoạch định các chính sách phát triển sản xuất cây trồng của các cấp, các ngành và nhu cầu thông tin của các đối tượng dùng tin khác.

##### 2. Yêu cầu điều tra

- Công tác tổ chức, thu thập thông tin, xử lý số liệu, tổng hợp, công bố và lưu trữ dữ liệu cuộc điều tra phải được thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy định của Phương án điều tra.
- Đảm bảo thông tin điều tra đầy đủ, kịp thời, chính xác, phù hợp với điều kiện thực tế.
- Bảo mật thông tin thu thập từ các đơn vị điều tra theo quy định của Luật Thống kê.
- Quản lý và sử dụng kinh phí cuộc điều tra bảo đảm đúng chế độ hiện hành.

#### II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA

##### 1. Phạm vi điều tra

Điều tra năng suất, sản lượng cây nông nghiệp được tiến hành tại các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là cấp huyện) thuộc các loại hình kinh tế.

##### 2. Đối tượng điều tra

Đối tượng điều tra là các loại cây hàng năm và cây lâu năm được sản xuất của các đơn vị điều tra.

##### 3. Đơn vị điều tra

Đơn vị điều tra năng suất, sản lượng cây nông nghiệp bao gồm:

- Hộ trực tiếp sản xuất cây nông nghiệp.
- Doanh nghiệp (DN), hợp tác xã (HTX), đơn vị sự nghiệp (ĐVSN) trực tiếp sản xuất cây nông nghiệp.

#### III. LOẠI ĐIỀU TRA

Cuộc điều tra được thực hiện kết hợp giữa điều tra toàn bộ và điều tra chọn mẫu.

### **1. Điều tra toàn bộ**

Điều tra toàn bộ áp dụng đối với DN, HTX, ĐVSN.

### **2. Điều tra chọn mẫu**

Điều tra chọn mẫu áp dụng đối với các hộ trực tiếp sản xuất cây nông nghiệp, áp dụng phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên hệ thống 02 cấp (Thôn/phường mẫu và hộ mẫu). Mẫu hộ lúa chọn đại diện cấp huyện; mẫu hộ cây trồng khác (ngoài lúa) đại diện cấp tỉnh.

Quy mô, phương pháp chọn thôn/phường mẫu, hộ mẫu được thực hiện trên trang Web điều hành tác nghiệp tại địa chỉ [trongtrot.gso.gov.vn](http://trongtrot.gso.gov.vn) theo hướng dẫn chi tiết trong Phụ lục I.

## **IV. THỜI ĐIỂM, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA**

### **1. Thời điểm điều tra**

(1) Đối với cây hằng năm: Cuộc điều tra được tiến hành theo từng vụ sản xuất, thời điểm tiến hành điều tra được thực hiện sau khi hầu hết các loại cây hằng năm trong vụ sản xuất được thu hoạch xong.

(2) Đối với cây lâu năm: Thời điểm 01/12 hằng năm.

Riêng một số cây lâu năm trọng điểm thu hoạch sớm trong năm, tổ chức điều tra ngay sau khi kết thúc vụ thu hoạch.

### **2. Thời kỳ thu thập thông tin**

(1) Đối với cây hằng năm: Số liệu phát sinh thực tế trong từng vụ sản xuất.

(2) Đối với cây lâu năm: Số liệu phát sinh thực tế trong 12 tháng trước thời điểm điều tra, từ 01/12/2022 đến 30/11/2023. Riêng một số cây lâu năm trọng điểm tổ chức điều tra sau khi kết thúc vụ thu hoạch, số liệu phát sinh thực tế trong vụ thu hoạch.

### **3. Thời gian điều tra**

Thời gian thu thập thông tin trong **20 ngày**, tính từ thời điểm điều tra.

### **4. Phương pháp điều tra**

Áp dụng phương pháp thu thập thông tin là điều tra trực tiếp và điều tra gián tiếp.

#### ***a) Điều tra trực tiếp***

Áp dụng đối với các hộ mẫu: Điều tra viên đến từng hộ mẫu, thực hiện phỏng vấn trực tiếp người nắm rõ thông tin về hoạt động sản xuất cây nông nghiệp của hộ và điền thông tin vào phiếu điều tra điện tử được cài đặt trên thiết bị di động (CAPI).

#### ***b) Điều tra gián tiếp***

Áp dụng đối với các DN, HTX, ĐVSN: Đơn vị thực hiện cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của cuộc điều tra năng suất, sản lượng cây trồng nông nghiệp. Cục Thống kê tỉnh cung cấp tài khoản đăng nhập để ĐTV hỗ trợ DN, HTX, ĐVSN đăng nhập hệ thống và cung cấp thông tin.

## **V. NỘI DUNG, PHIẾU ĐIỀU TRA**

### **1. Nội dung điều tra**

Cuộc điều tra thu thập thông tin chủ yếu như sau:

- Diện tích gieo trồng, diện tích thu hoạch theo từng loại cây hằng năm.
- Diện tích trồng tập trung và diện tích trồng tập trung cho sản phẩm theo từng loại cây lâu năm.
- Sản lượng sản phẩm thu hoạch của từng loại cây nông nghiệp.
- Sản lượng sản phẩm bán ra và doanh thu theo từng loại sản phẩm cây nông nghiệp.
- Diện tích vườn cao su thanh lý và sản lượng gỗ cao su thu hoạch từ diện tích thanh lý.
- Kết quả sản xuất giống cây nông nghiệp của các DN, HTX, ĐVSN.
- Dịch vụ trồng trọt; dịch vụ sau thu hoạch trong sản xuất cây nông nghiệp.

## **2. Phiếu điều tra**

Có 03 loại phiếu điều tra được sử dụng trong cuộc điều tra này, bao gồm:

- Phiếu số 01/NSHN-HO: Phiếu thu thập thông tin về kết quả sản xuất cây hằng năm của hộ.
- Phiếu số 02/NSLN-HO: Phiếu thu thập thông tin về kết quả sản xuất cây lâu năm của hộ.
- Phiếu số 03/NSSL-DN, HTX: Phiếu thu thập thông tin về kết quả hoạt động trồng trọt của DN, HTX, ĐVSN.

## **VI. PHÂN LOẠI THỐNG KÊ SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRA**

Danh mục và bảng phân loại được áp dụng trong cuộc điều tra này gồm:

(1) Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ban hành theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

(2) Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam ban hành theo Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

(3) Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và được cập nhật đến trước thời điểm điều tra.

## **VII. QUY TRÌNH XỬ LÝ**

### **1. Quy trình xử lý thông tin**

#### ***a) Hoàn thành dữ liệu các phiếu điều tra***

- Phiếu điều tra điện tử (CAPI): Điều tra viên (ĐTV) thực hiện phỏng vấn và ghi chép thông tin vào phiếu điện tử. Sau khi kiểm tra, hoàn thiện phiếu, ĐTV đồng bộ để gửi số liệu về hệ thống máy chủ của Tổng cục Thống kê. Tại đây, dữ liệu điều tra được giám sát viên (GSV) các cấp kiểm tra, duyệt và nghiệm thu.

- Phiếu điều tra điện tử trực tuyến (Webform): DN, HTX, ĐVSN thực hiện kê khai thông tin trên phiếu theo hướng dẫn của ĐTV; sau khi hoàn thành kê khai phiếu, thực hiện kiểm tra, hoàn thành và gửi thông tin về hệ thống máy chủ của Tổng cục Thống kê. Dữ liệu điều tra được GSV các cấp kiểm tra, duyệt và nghiệm thu.

#### ***b) Tích hợp vào dữ liệu chung***

Dữ liệu điều tra phiếu CAPI, Webform được tích hợp vào cơ sở dữ liệu chung điều tra năng suất, sản lượng cây nông nghiệp để làm sạch, xử lý và tổng hợp kết quả điều tra.

## 2. Tổng hợp, suy rộng kết quả điều tra

Kết quả điều tra năng suất, sản lượng cây lúa được tổng hợp và suy rộng đến cấp huyện; cây hằng năm khác (ngoài lúa) và cây lâu năm được tổng hợp và suy rộng đến cấp tỉnh.

## VIII. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC ĐIỀU TRA

STT	Nội dung công tác	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1	Phô tô, in ấn tài liệu tập huấn	Tháng 4/2023	Phòng TTTTCK	Phòng TCHC
2	Tổ chức hội nghị tập huấn nghiệp vụ	Tháng 4/2023	Phòng TTTTCK	CCTK, Phòng nghiệp vụ liên quan
3	Chọn địa bàn, rà soát địa bàn điều tra, cập nhật bảng kê hộ và chọn mẫu hộ	Trước thời điểm điều tra 10 ngày	Phòng TTTTCK	CCTK
4	Kiểm tra, giám sát công tác thu thập thông tin	Trong thời gian thu thập thông tin	Phòng TTTTCK, CCTK	Các đơn vị liên quan
5	Kiểm tra, xử lý, duyệt dữ liệu và nghiệm thu phiếu điều tra	05 ngày sau khi kết thúc thu thập thông tin	CCTK	ĐTV
6	Xử lý số liệu điều tra và nghiệm thu phiếu điều tra	10 ngày sau khi kết thúc thu thập thông tin	Phòng TTTTCK	Phòng TK Kinh tế và CCTK

## IX. CHỈ ĐẠO TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1) Phòng Thu thập Thông tin Thống kê:** Chủ trì, phối hợp với Phòng Thống kê Kinh tế thực hiện các nhiệm vụ sau: xây dựng Kế hoạch thực hiện Phương án điều tra; hướng dẫn rà soát địa bàn điều tra, cập nhật bảng kê, chọn mẫu phục vụ công tác thu thập thông tin đúng tiến độ và chất lượng; tổ chức kiểm tra, giám sát công tác thu thập thông tin; tiến hành phúc tra đối với những địa bàn và đơn vị có tăng, giảm đột biến về diện tích, năng suất sản lượng sản phẩm cây nông nghiệp; kiểm tra, làm sạch, hoàn thiện cơ sở dữ liệu, biểu mẫu, duyệt số liệu và nghiệm thu phiếu điều tra,...

Phòng Thu thập Thông tin Thống kê chủ trì tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho ĐTV và GSV cấp huyện. Nội dung: giới thiệu phương án điều tra, hướng dẫn nghiệp vụ và hướng dẫn sử dụng thiết bị điều tra phiếu điện tử và Trang Web điều hành tác nghiệp. Thời gian tập huấn thông báo sau.

**2) Phòng Thống kê Kinh tế:** Cử công chức phụ trách nghiệp vụ phối hợp với Phòng Thu thập Thông tin Thống kê thực hiện công tác kiểm tra, giám sát; xử lý, trao đổi, thống nhất số liệu điều tra; đăng nhập trang điều hành tác nghiệp và chiết xuất dữ liệu phục vụ tổng hợp báo cáo phân tích kết quả điều tra gửi Tổng cục Thống kê.

**3) Phòng Thống kê Tổng hợp:** Xây dựng kế hoạch thanh tra đối với cuộc điều tra trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định; Cử công chức phụ trách nghiệp vụ phối hợp với Phòng Thu thập Thông tin Thống kê thực hiện công tác kiểm tra, giám sát.

**4) Chi cục trưởng Chi cục Thống kê huyện, thị xã, khu vực:** Chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục Thống kê về triển khai thực hiện điều tra tại các xã, phường, thị trấn thuộc phạm vi phụ trách, chất lượng thông tin điều tra và quản lý, sử dụng kinh phí điều tra thuộc địa phương mình. Thực hiện các công việc cụ thể sau:

- Tranh thủ xin ý kiến chỉ đạo của Thường trực UBND huyện, thị xã, thành phố.
- Phối hợp UBND cấp xã/khu phố, thôn, ấp có địa bàn điều tra thực hiện công tác tuyên truyền về mục đích ý nghĩa của cuộc điều tra, quyền và nghĩa vụ của đối tượng điều tra tại các địa bàn điều tra.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức thu thập thông tin; kiểm tra, làm sạch, duyệt số liệu và nghiệm thu phiếu điều tra. Báo cáo phân tích kết quả điều tra gửi Cục Thống kê tỉnh.
- Phân công trách nhiệm cho giám sát viên giám sát công tác điều tra và tuyển chọn điều tra viên tham gia lớp tập huấn nghiệp vụ và phục vụ công tác thu thập thông tin của cuộc điều tra, đảm bảo tiến độ và chất lượng thông tin thu thập.

#### **5) Công tác kiểm tra, giám sát**

Nhằm bảo đảm chất lượng của cuộc điều tra, công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện ở tất cả các khâu của cuộc điều tra.

Nội dung kiểm tra, giám sát bao gồm: Kiểm tra, giám sát việc tổ chức thu thập thông tin của đơn vị điều tra, số lượng và chất lượng thông tin do đơn vị cung cấp,...

Hình thức kiểm tra, giám sát: Kiểm tra, giám sát trực tuyến trên Trang Web điều hành tác nghiệp; kiểm tra, giám sát trực tiếp công tác thu thập thông tin tại địa bàn.

Để đảm bảo chất lượng thông tin thu thập, công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện ngay trong quá trình thu thập thông tin, GSV thường xuyên kiểm tra dữ liệu trên trang điều hành tác nghiệp và thông báo đề nghị đơn vị, ĐTV xác minh hoàn thiện phiếu điều tra.

### **X. KINH PHÍ ĐIỀU TRA**

Thực hiện đúng theo hướng dẫn của Tổng cục Thống kê và Cục Thống kê.

Để cuộc điều tra năng suất sản lượng cây nông nghiệp năm 2023 trên địa bàn tỉnh đảm bảo nội dung, chất lượng và thời gian theo quy định. Yêu cầu Trưởng phòng: Phòng Thu thập Thông tin Thống kê, Phòng Thống kê Kinh tế, Phòng Thống kê Tổng hợp; Chi cục trưởng Chi cục Thống kê huyện, thị xã, khu vực; các giám sát viên, điều tra viên nghiêm túc tổ chức thực hiện đúng theo nội dung Kế hoạch./.

#### ***Nơi nhận:***

- Cục TTDL và UDCNTTTTK-TCTK;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Ban Lãnh đạo Cục;
- Phòng TK: Kinh tế; Tổng hợp;
- CCTK huyện, thị xã, khu vực;
- Lưu: VT, TTTTTK.

**Q. CỤC TRƯỞNG**

**Trương Quang Phúc**